

Phiếu học tập Toán

Tuần 4

Họ và tên: _____ Lớp: 3

★ Bài 1: Tính nhẩm:

a) $6 \times 5 = \dots\dots$ $6 \times 10 = \dots\dots$ $6 \times 2 = \dots\dots$

$6 \times 7 = \dots\dots$ $6 \times 8 = \dots\dots$ $6 \times 3 = \dots\dots$

$6 \times 9 = \dots\dots$ $6 \times 6 = \dots\dots$ $6 \times 4 = \dots\dots$

b) $6 \times 2 = \dots\dots$ $3 \times 6 = \dots\dots$ $6 \times 5 = \dots\dots$

$2 \times 6 = \dots\dots$ $6 \times 3 = \dots\dots$ $5 \times 6 = \dots\dots$

★ Bài 2: Tính:

a) $6 \times 9 + 6$

$= \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

b) $6 \times 5 + 29$

$= \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$



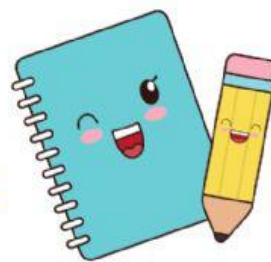
c) $6 \times 6 + 6$

$= \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$



★ Bài 3: Bài toán có lời văn:



Mỗi học sinh mua 6 quyển vở. Hỏi 4 học sinh mua bao nhiêu quyển vở?

Bài giải

★ Bài 4: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) 12, 18, 24,,,,

b) 18, 21, 24,,,,

